| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 12**<br>**THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 1228/2024/QĐST-HNGĐ | *Quận 12, ngày 28 tháng 10 năm 2024* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số 948/2024/TLST/HNGĐ ngày 04 tháng 10 năm 2024 về việc: *"Ly hôn"* giữa:

Nguyên đơn: Bà H, sinh năm: 1973

Thường trú: 37/13/12 Khu phố A, phường H, Quận Q, TP. N.

Bị đơn: Ông H, sinh năm: 1978

Thường trú: 37/13/12 Khu phố A, phường H, Quận Q, TP. N.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 10 năm 2024 về việc các đương sự đã thực sự tự nguyện ly hôn và thỏa thuận được với nhau về giải quyết toàn bộ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 948/2024/TLST/HNGĐ ngày 04 tháng 10 năm 2024, về việc: "*Ly hôn"*.

## XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 10 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa nguyên đơn: Bà Dương Thị Hương và ông Vũ Năng Hiến.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Về quan hệ hôn nhân: Bà H và ông H thuận tình ly hôn. (Giấy chứng nhận kết hôn số 203 ngày 06/11/2007 do UBND phường H, Quận Q, Thành phố N cấp không còn giá trị pháp lý).

2.2 Về con chung: Không có.

2.3. Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

3. Về án phí dân sự sơ thẩm: 150.000 đồng bà H tự nguyện chịu, cấn trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0042190 ngày 04/10/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự Quận Q, Thành phố N, còn 150.000 đồng bà H được nhận lại.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

| | |
|---|---|
| ***Nơi nhận:*** | **THẨM PHÁN** |
| - TAND TP.HCM; (1)<br>- VKSND Q.12; (1)<br>- CC.THADS Q. 12; (1)<br>- Hai bên đ/sự; (2)<br>- Cơ quan đăng ký kết hôn; (1)<br>- Lưu: Hồ sơ, Vp. (3) | **Trần Văn Thăng** |